

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO THOÁI VỐN

Cổ phiếu: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên phong

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

A. Giới thiệu về tổ chức thực hiện thoái vốn

1. Tên tổ chức thực hiện thoái vốn: Tổng công ty Viễn thông MobiFone
2. Tên giao dịch : MobiFone
3. Vốn điều lệ : 15.000.000.000.000 đồng
4. Địa chỉ trụ sở chính : Tòa nhà MobiFone, lô VP1, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội
5. Điện thoại: 04. 37831800 Fax: 37831734
6. Nơi mở tài khoản: Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam – Sở giao dịch
Số hiệu tài khoản: 001 100 001 7917
7. Căn cứ pháp lý hoạt động kinh doanh:
 - Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100686209 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hà Nội cấp lần đầu ngày 20/09/2010, thay đổi lần thứ 07 ngày 01/10/2015.
 - Ngành nghề kinh doanh chủ yếu:
 - ✓ Hoạt động viễn thông không dây;
Chi tiết: Vận hành, khai thác mạng lưới viễn thông, tin học và truyền thông;
Đầu tư, xây dựng, vận hành, khai thác mạng và cung cấp dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin, phát thành truyền hình, truyền thông đa phương tiện.
 - ✓ Hoạt động viễn thông có dây;
 - ✓ Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính;
 - ✓ Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh;
 - ✓ Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi;
 - ✓ Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại;
 - ✓ Công thông tin (trừ hoạt động báo chí);
 - ✓ Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan;
 - ✓ Hoạt động dịch vụ liên quan đến cuộc gọi;
Chi tiết: Kinh doanh hệ thống thông tin di động, dịch vụ điện thoại di động và nhắn tin trong nước, quốc tế.

- ✓ Lập trình máy vi tính;
- ✓ Sản xuất linh kiện điện tử; máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính;
- ✓ Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm;
- ✓ Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông;
Chi tiết: Xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị viễn thông.
- ✓ Quảng cáo;
- ✓ Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác;
Chi tiết: Cho thuê máy móc, trang thiết bị chuyên ngành viễn thông, công nghệ thông tin, điện tử, tin học; Cho thuê cơ sở hạ tầng viễn thông.
- ✓ Hoạt động viễn thông vệ tinh;
- ✓ Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính;....

B. Mục đích thoái vốn

Mục đích của việc chào bán cổ phiếu của Tổng công ty Viễn thông MobiFone tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên phong nhằm thoái hết vốn đầu tư tại các doanh nghiệp liên kết của Tổng công ty theo chủ trương đã được Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt tại Quyết định số 1524/QĐ-BTTTT ngày 14/09/2015 về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Viễn thông MobiFone.

C. Cổ phiếu đấu giá

1. Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên phong
2. Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông
3. Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng/cổ phiếu
4. Số lượng cổ phiếu sở hữu: 14.285.714 cổ phiếu, chiếm 2,58% số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên phong

Trong đó: Số lượng cổ phiếu được phép tự do chuyển nhượng là: 0 cổ phiếu.

Căn cứ quy định tại Khoản 1, Điều 56, Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/6/2010, người đại diện vốn góp của MobiFone tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên phong là ông Phan Tuấn Anh, hiện đang là Ủy viên Hội đồng quản trị của Ngân hàng thuộc đối tượng không được chuyển nhượng cổ phần của mình trong thời gian đảm nhiệm chức vụ. MobiFone cam kết sau khi bán đấu giá thành công cổ phần của MobiFone tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên phong, ông Phan Tuấn Anh sẽ từ nhiệm và thực hiện chuyển nhượng cổ phần theo đúng quy định của pháp luật.

5. Số lượng cổ phiếu đăng ký bán qua đấu giá: 14.285.714 cổ phiếu
6. Giá khởi điểm: 8.900 đồng/cổ phiếu (*Bằng chữ: Tám nghìn chín trăm đồng một cổ phiếu*)
7. Tỷ lệ số cổ phần đăng ký bán trên tổng số cổ phần đang sở hữu: 100%
8. Tổ chức thực hiện đấu giá cổ phần: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
9. Phương thức phân phối: Bán đấu giá công khai tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội
10. Thời gian dự kiến chào bán: Quý 1 và Quý 2 năm 2016



M

11. Thời gian đăng ký mua cổ phiếu dự kiến: Theo Quy chế bán đấu giá cổ phần của Tổng công ty Viễn thông MobiFone tại Ngân hàng TMCP Tiên phong do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành.

D. Các bên liên quan

1. Tổ chức bảo lãnh chào bán: không có
2. Tổ chức tư vấn: Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam
Địa chỉ: Tầng 12 & 17, Tòa nhà Vietcombank, 198 Trần Quang Khải, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
3. Tổ chức thực hiện đấu giá cổ phần: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
Địa chỉ: Số 02 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội
4. Tổ chức kiểm toán: Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
Địa chỉ: Tầng 8, tòa nhà CornerStone, 16 Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội

E. Cam kết của tổ chức thực hiện thoái vốn

1. Chúng tôi xin đảm bảo rằng những số liệu trong hồ sơ này là đầy đủ và đúng sự thật, không phải là số liệu giả hoặc thiếu có thể làm cho người mua cổ phiếu chịu thiệt hại.
2. Chúng tôi cam kết :
 - Nghiên cứu đầy đủ và thực hiện nghiêm chỉnh các văn bản pháp luật về thoái vốn, bán cổ phần;
 - Không có bất kỳ tuyên bố chính thức nào về việc thực hiện thoái vốn trước khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có công văn thông báo nhận được hồ sơ công bố thông tin về việc thoái vốn;
 - Chịu mọi hình thức xử lý nếu vi phạm các cam kết nêu trên.

F. Hồ sơ kèm theo

1. Quyết định số 2889/QĐ-MOBIFONE-HĐTV-TC ngày 31/12/2015 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Viễn thông MobiFone về việc phê duyệt phương án chào bán cổ phần của Tổng công ty Viễn thông MobiFone tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên phong;
2. Bản công bố thông tin về việc thoái vốn thông qua đấu giá cổ phần;
3. Bản sao Điều lệ của Tổng công ty Viễn thông MobiFone;
4. Tài liệu chứng minh Tổng công ty Viễn thông MobiFone là chủ sở hữu hợp pháp số cổ phần đăng ký bán;
5. Bản sao Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2014 và Báo cáo tài chính 6 tháng năm 2015 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Tiên phong.

Hà Nội, ngày 29 tháng 01 năm 2016

TỔNG CÔNG TY VIỄN THÔNG MOBIFONE



3

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Phạm Thị Phương Anh





BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

VỀ VIỆC THOÁI VỐN CỔ PHẦN CỦA
TỔNG CÔNG TY VIỄN THÔNG MOBIFONE

ĐẦU TƯ TẠI

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN TIÊN PHONG
THÔNG QUA ĐẤU GIÁ

(Theo Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg ngày 15/9/2014 của Thủ tướng Chính phủ quy định về một số nội dung về thoái vốn, bán cổ phần và đăng ký giao dịch, niêm yết trên thị trường chứng khoán của doanh nghiệp nhà nước)

**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN VÀ TÀI LIỆU BỔ SUNG
SẼ ĐƯỢC CUNG CẤP TẠI**

1. Tổ chức thực hiện thoái vốn

Tổng công ty Viễn thông MobiFone

Trụ sở chính: Tòa nhà MobiFone, lô VP1, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: (84.4) 37831800

Fax: (84.4) 37831734

Website: www.mobifone.vn

2. Tổ chức Tư vấn

Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 12&17, Tòa nhà VCB, 198 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84.4) 3936 6425

Fax : (84.4) 3936 0262

Website: www.vcbs.com.vn



M

- Tổng công ty Viễn thông MobiFone thực hiện thoái vốn theo Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg
- Quyết định số 2889/QĐ-MOBIFONE-HĐTV-TC ngày 31/12/2015 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Viễn thông MobiFone phê duyệt phương án bán phần vốn góp của Tổng Công ty Viễn thông MobiFone tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên phong.
- Điều kiện thoái vốn: Theo khoản 2 điều 8 Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg
- Hình thức thoái vốn: Theo khoản 1 điều 8 Quyết định số 51/2014/QĐ-TTg

Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên phong

Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu

Tổng số lượng cổ phiếu dự kiến bán: 14.285.714 cổ phiếu

Tổng giá trị theo mệnh giá: 142.857.140.000 đồng

Giá khởi điểm: 8.900 đồng/cổ phiếu

Handwritten signature

MỤC LỤC

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN.....	2
1. Tổ chức thực hiện thoái vốn.....	2
2. Tổ chức tư vấn.....	2
II. CÁC KHÁI NIỆM.....	3
III. GIỚI THIỆU VỀ CHỦ SỞ HỮU THỰC HIỆN THOÁI VỐN THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 51/2014/QĐ-TTg.....	4
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	4
2. Môi quan hệ với công ty có cổ phiếu được thoái vốn.....	6
3. Số cổ phiếu sở hữu.....	6
IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN TIÊN PHONG	6
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....	6
3. Cơ cấu cổ đông.....	10
4. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất.....	11
5. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....	11
6. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo	12
7. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Công ty.....	13
8. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu thoái vốn.....	13
V. PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN.....	13
VI. MỤC ĐÍCH THOÁI VỐN	16
VII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT THOÁI VỐN	16
VIII. BÁO CÁO CỦA TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC NÀY.....	16
PHỤ LỤC: CÁC TÀI LIỆU LIÊN QUAN CỦA HỒ SƠ THOÁI VỐN	18

I. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

1. Tổ chức thực hiện thoái vốn

Bà: Phạm Thị Phương Anh

Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Viễn thông MobiFone

(Giấy ủy quyền số 30 /MOBIFONE-TC ngày 04/01/2016 của Tổng Giám đốc Tổng công ty Viễn thông MobiFone)

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là chính xác, trung thực và cam kết chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của những thông tin và số liệu này.

2. Tổ chức tư vấn

Ông: Vũ Quang Đông

Chức vụ: Giám đốc Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam

Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản công bố thông tin này được phản ánh trung thực dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Tổng công ty Viễn thông MobiFone và Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á cung cấp.

II. CÁC KHÁI NIỆM

<i>Ngân hàng/TPBANK</i>	:	<i>Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên phong</i>
<i>BCTC</i>	:	<i>Báo cáo tài chính</i>
<i>CTCP</i>	:	<i>Công ty cổ phần</i>
<i>ĐKKD</i>	:	<i>Đăng ký kinh doanh</i>
<i>ĐHĐCĐ</i>	:	<i>Đại hội đồng cổ đông</i>
<i>HDQT</i>	:	<i>Hội đồng quản trị</i>
<i>HNX</i>	:	<i>Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội</i>
<i>LNST</i>	:	<i>Lợi nhuận sau thuế</i>
<i>LNTT</i>	:	<i>Lợi nhuận trước thuế</i>
<i>MOBIFONE</i>	:	<i>Tổng công ty Viễn thông MobiFone</i>
<i>NHNN</i>	:	<i>Ngân hàng Nhà nước</i>
<i>SXKD</i>	:	<i>Sản xuất kinh doanh</i>
<i>TCTD</i>	:	<i>Tổ chức tín dụng</i>
<i>TMCP</i>	:	<i>Thương mại cổ phần</i>
<i>TNHH</i>	:	<i>Trách nhiệm hữu hạn</i>
<i>TNDN</i>	:	<i>Thu nhập doanh nghiệp</i>
<i>UBCKNN</i>	:	<i>Ủy ban Chứng khoán Nhà nước</i>
<i>VCBS</i>	:	<i>Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam</i>
<i>VCSH</i>	:	<i>Vốn chủ sở hữu</i>

III. GIỚI THIỆU VỀ CHỦ SỞ HỮU THỰC HIỆN THOÁI VỐN THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 51/2014/QĐ-TTg

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

❖ Tổng quan doanh nghiệp

- Tên tiếng Việt: **TỔNG CÔNG TY VIỄN THÔNG MOBIFONE**
- Tên viết tắt: **MOBIFONE**
- Trụ sở: **Tòa nhà MobiFone, lô VP1, Yên Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội**
- Điện thoại: **(84.4) 37831800**
- Fax: **(84.4) 37831734**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: số 0100686209 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hà Nội cấp lần đầu ngày 20/09/2010, thay đổi lần thứ 07 ngày 01/10/2015.
- Vốn điều lệ: **15.000.000.000.000 đồng**
- Website: **www.mobifone.vn**
- Logo:



MobiFone được thành lập ngày 16/04/1993 với tên gọi ban đầu là Công ty thông tin di động. Ngày 01/12/2014, Công ty được chuyển đổi thành Tổng công ty Viễn thông MobiFone, trực thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông, kinh doanh trong các lĩnh vực: dịch vụ viễn thông truyền thống, VAS, Data, Internet & truyền hình IPTV/cable TV, sản phẩm khách hàng doanh nghiệp, dịch vụ công nghệ thông tin, bán lẻ và phân phối và đầu tư nước ngoài.

Tại Việt Nam, MobiFone là một trong ba mạng di động lớn nhất với hơn 30% thị phần. Chúng tôi cũng là nhà cung cấp mạng thông tin di động đầu tiên và duy nhất tại Việt Nam được bình chọn là thương hiệu được khách hàng yêu thích trong 6 năm liền. Hiện nay, MobiFone có gần 50 triệu thuê bao với gần 30.000 trạm 2G và 20.000 trạm 3G. Tổng doanh thu năm 2014 của MobiFone đạt xấp xỉ 2 tỷ đô la Mỹ.

❖ Quá trình hình thành và phát triển

- Năm **1993**: Thành lập Công ty Thông tin di động.
- Năm **1994**: Thành lập Trung tâm Thông tin di động Khu vực I & II.
- Năm **1995**: Công ty Thông tin di động ký Hợp đồng hợp tác kinh doanh (BCC) với Tập đoàn Kinnevik/Comvik (Thụy Điển) và thành lập Trung tâm Thông tin di động Khu vực III.
- Năm **2005**: Công ty Thông tin di động ký thanh lý Hợp đồng hợp tác kinh doanh (BCC) với Tập đoàn Kinnevik/Comvik. Nhà nước và Bộ Bưu chính Viễn thông

(nay là Bộ Thông tin và Truyền thông) có quyết định chính thức về việc cổ phần hoá Công ty Thông tin di động.

- Năm **2006**: Thành lập Trung tâm thông tin di động Khu vực IV.
- Năm **2008**: Thành lập Trung tâm thông tin di động Khu vực V và Trung tâm Dịch vụ Giá trị Gia tăng.
- Năm **2009**: Nhận giải Mạng di động xuất sắc nhất năm 2008 do Bộ Thông tin và Truyền thông trao tặng; VMS - MobiFone chính thức cung cấp dịch vụ 3G; Thành lập Trung tâm Tính cước và Thanh khoản.
- Năm **2010**: Chuyển đổi thành Công ty TNHH MTV do Nhà nước làm chủ sở hữu.
- Năm **2013**: Kỷ niệm 20 năm thành lập Công ty Thông tin di động và đón nhận Huân chương Độc lập Hạng Ba. MobiFone là nhà cung cấp mạng thông tin di động đầu tiên và duy nhất tại Việt Nam (2005-2008) được khách hàng yêu mến, bình chọn cho giải thưởng mạng thông tin di động tốt nhất trong năm tại Lễ trao giải Vietnam Mobile Awards do tạp chí Echip Mobile tổ chức. Đặc biệt trong năm 2009, MobiFone vinh dự nhận giải thưởng Mạng di động xuất sắc nhất năm 2008 do Bộ thông tin và Truyền thông Việt nam trao tặng.
- Ngày **10/07/2014**: Bàn giao quyền đại diện chủ sở hữu Nhà nước tại Công ty từ Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam về Bộ Thông tin và Truyền thông.
- Ngày **01/12/2014**: Nhận quyết định thành lập Tổng công ty Viễn Thông MobiFone trên cơ sở tổ chức lại Công ty TNHH một thành viên Thông tin di động.

❖ **Ngành nghề kinh doanh chính:**

- Hoạt động viễn thông không dây;
Chi tiết: Vận hành, khai thác mạng lưới viễn thông, tin học và truyền thông;
Đầu tư, xây dựng, vận hành, khai thác mạng và cung cấp dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin, phát thanh truyền hình, truyền thông đa phương tiện.
- Hoạt động viễn thông có dây;
- Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính;
- Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh;
- Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi;
- Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại;
- Công thông tin (trừ hoạt động báo chí);
- Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan;
- Hoạt động dịch vụ liên quan đến cuộc gọi;
Chi tiết: Kinh doanh hệ thống thông tin di động, dịch vụ điện thoại di động và nhắn tin trong nước, quốc tế.
- Lập trình máy vi tính;

- Sản xuất linh kiện điện tử; máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính;
- Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm;
- Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông;
Chi tiết: Xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị viễn thông.
- Quảng cáo;
- Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác;
Chi tiết: Cho thuê máy móc, trang thiết bị chuyên ngành viễn thông, công nghệ thông tin, điện tử, tin học; Cho thuê cơ sở hạ tầng viễn thông.
- Hoạt động viễn thông vệ tinh;
- Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính;....

2. Mọi quan hệ với tổ chức có cổ phiếu được thoái vốn

Tổng công ty Viễn thông MobiFone là cổ đông lớn của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên phong.

3. Số cổ phiếu sở hữu

Tổng công ty Viễn thông MobiFone đang sở hữu 14.285.714 cổ phiếu, tương đương 2,58% số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên phong.

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN TIÊN PHONG

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

❖ **Tổng quan doanh nghiệp**

Tổ chức phát hành	NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN TIÊN PHONG
Tên viết tắt	TPBANK
Trụ sở chính	Số 57 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại	04 37688998
Fax	04 37688979
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp	Số 0102744865 do Sở kế hoạch và đầu tư TP Hà Nội cấp lần đầu ngày 12/05/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 20 ngày 12/09/2015.
Vốn điều lệ	5.550.000.000.000 đồng

Logo



❖ **Quá trình hình thành và phát triển**

Ngân hàng TMCP Tiên Phong được thành lập vào ngày 05 tháng 05 năm 2008 theo Giấy phép thành lập số 123/GP-NHNN của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Giấy phép thành lập của TPBank được điều chỉnh, sửa đổi và bổ sung theo Quyết định số 2132/QĐ-NHNN ngày 27 tháng 9 năm 2011 của Thống đốc NHNN. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu của TPBank được đăng ký lần đầu ngày 12 tháng 05 năm 2008 và đăng ký thay đổi lần thứ 19 ngày 27 tháng 11 năm 2013.

Hoạt động chính của TPBank là thực hiện các giao dịch ngân hàng ở Việt Nam bao gồm huy động và nhận tiền gửi ngắn hạn, trung hạn và dài hạn từ các tổ chức và cá nhân; cho vay ngắn hạn, trung hạn và dài hạn đối với các tổ chức và cá nhân trên cơ sở tính chất và khả năng nguồn vốn của TPBank; thực hiện các giao dịch ngoại tệ, các dịch vụ tài trợ thương mại quốc tế, chiết khấu thương phiếu, trái phiếu và các giấy tờ có giá khác, kinh doanh vàng và các dịch vụ ngân hàng khác được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cho phép.

Vốn điều lệ ban đầu của TPBank là 1.000.000.000.000 đồng (theo giấy phép số 123/GP-NHNN cấp ngày 05 tháng 05 năm 2008) và được bổ sung từng thời kỳ theo kế hoạch mở rộng hoạt động kinh doanh của TPBank. Hiện nay TPBank đang hoạt động với số vốn điều lệ 5.550.000.000.000 đồng.

TPBank có trụ sở chính đặt tại Tòa nhà TTC, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội. Hiện nay, TPBank có 01 (một) trụ sở chính, 13 (mười ba) chi nhánh (trong đó có 3 chi nhánh được NHNN cấp phép thành lập vào ngày 27/12/2013 nhưng chưa đi vào hoạt động trong năm 2013) và 19 (mười chín) phòng giao dịch và 04 (bốn) Quỹ tiết kiệm tại các tỉnh và thành phố trên cả nước.

❖ **Ngành nghề kinh doanh**

Theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh mã số 0102744865 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp.Hà Nội đăng ký lần đầu ngày 12/05/2008, thay đổi lần thứ 20 ngày 12/09/2015, ngành nghề kinh doanh của TPBANK bao gồm:

(i) *Hoạt động trung gian tiền tệ khác, chi tiết:*

Kinh doanh ngân hàng, bao gồm các nghiệp vụ được phép tiến hành kinh doanh:

Huy động vốn:

- Nhận tiền gửi các tổ chức, cá nhân và các tổ chức tín dụng khác dưới các hình thức tiền gửi không kỳ hạn, tiền gửi có kỳ hạn và các loại tiền gửi khác;
- Phát hành chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu và các giấy tờ có giá khác để huy động vốn của tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước khi được Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận;

- Vay vốn của các tổ chức tín dụng khác hoạt động tại Việt Nam và của các tổ chức tín dụng nước ngoài;
- Vay vốn ngắn hạn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo quy định của pháp luật Việt Nam;
- Các hình thức huy động vốn khác theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

Hoạt động tín dụng:

- Cấp tín dụng cho tổ chức, cá nhân dưới các hình thức cho vay, chiết khấu thương phiếu và giấy tờ có giá khác, bảo lãnh, cho thuê tài chính và các hình thức cấp tín dụng khác theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Dịch vụ thanh toán và ngân quỹ:

- Cung ứng các phương tiện thanh toán;
- Thực hiện dịch vụ thanh toán trong nước cho khách hàng;
- Thực hiện các dịch vụ thu hộ, chi hộ;
- Thực hiện các dịch vụ thanh toán khác theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Thực hiện dịch vụ thanh toán quốc tế theo quy định của pháp luật;
- Thực hiện dịch vụ thu và chi tiền mặt cho khách hàng;
- Tổ chức hệ thống thanh toán nội bộ và tham gia hệ thống thanh toán liên ngân hàng trong nước. Việc tham gia các hệ thống thanh toán quốc tế phải được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận.

Các hoạt động khác:

- Góp vốn, mua cổ phần của các doanh nghiệp khác theo quy định của pháp luật;
- Tham gia thị trường tiền tệ theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Trực tiếp kinh doanh hoặc thành lập công ty trực thuộc có tư cách pháp nhân, hạch toán độc lập bằng vốn tự có để kinh doanh ngoại hối và vàng trên thị trường trong nước và trên thị trường quốc tế khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận;
- Các hoạt động khác theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

(ii) *Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh*

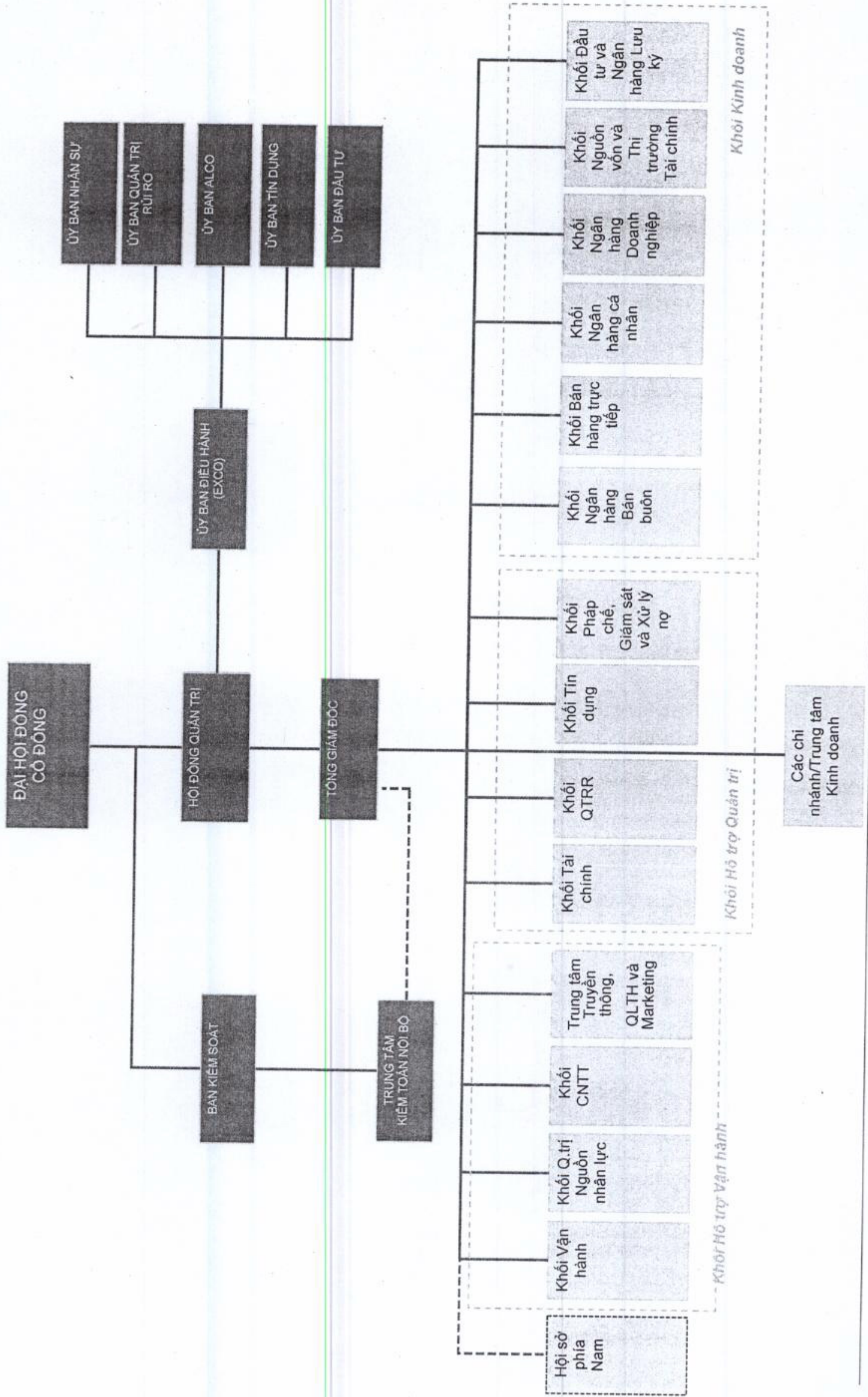
Chi tiết: Kinh doanh mua, bán vàng trang sức, mỹ nghệ.

(iii) *Bán buôn kim loại và quặng kim loại*

Chi tiết: Kinh doanh mua, bán vàng trang sức, mỹ nghệ.

2. Cơ cấu tổ chức của Ngân hàng TMCP Tiên phong

Sơ đồ tổ chức của Ngân hàng TMCP Tiên Phong giai đoạn 2015 – 2016



13

- ✦ **Đại hội đồng cổ đông:** là cơ quan quyết định cao nhất của TPBank gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ Ngân hàng.
- ✦ **Hội đồng Quản trị:** là cơ quan quản trị của TPBank, có toàn quyền nhân danh Ngân hàng để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.
- ✦ **Ban Kiểm soát:** là cơ quan giám sát hoạt động Ngân hàng nhằm đánh giá chính xác hoạt động kinh doanh, thực trạng tài chính của Ngân hàng. Ban kiểm soát thực hiện kiểm toán nội bộ, kiểm soát, đánh giá việc chấp hành quy định của pháp luật, quy định nội bộ, Điều lệ và nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT. Ban kiểm soát có ít nhất ba (03) thành viên do ĐHĐCĐ bổ nhiệm và bãi miễn với nhiệm kỳ không quá 05 (năm) năm, thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế
- ✦ **Ban Điều hành:** Ban điều hành của TPBank bao gồm Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc tài chính và Kế toán trưởng.

Tổng Giám đốc là người điều hành cao nhất của Ngân hàng, chịu sự giám sát của HĐQT và Ban Kiểm soát, chịu trách nhiệm trước HĐQT và pháp luật về việc thực hiện quyền và nhiệm vụ phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ này. Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Ngân hàng do Hội đồng quản trị bổ nhiệm và bãi nhiệm với nhiệm kỳ không quá năm (05) năm.

Giúp việc cho Tổng Giám đốc là các Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng và bộ máy chuyên môn nghiệp vụ.

- ✦ **Các phòng ban chức năng:** có chức năng tham mưu và giúp việc cho Bộ máy quản lý, trực tiếp hoạt động và điều hành theo chức năng chuyên môn và theo chỉ đạo của Bộ máy quản lý.

3. Cơ cấu cổ đông

Tại thời điểm 30/06/2015, vốn điều lệ thực góp của TPBANK là 5.550.000.000.000 đồng. Số cổ phiếu quỹ của TPBANK là 280.356 cổ phiếu. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành của TPBANK là 554.719.644 cổ phiếu, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu.

STT	Cổ đông	Cổ phiếu sở hữu (cổ phiếu)	Giá trị cp tính theo mệnh giá (đồng)	Tỷ lệ/số cp đang lưu hành (%)
I	Cổ đông tổ chức	294.040.617	2.940.406.170.000	53,01%
-	Tổng công ty Viễn thông MobiFone	14.285.714	142.857.140.000	2,58%
-	Công ty cổ phần FPT	50.691.427	506.914.270.000	9,14%
-	CTCP Tập đoàn Vàng bạc Đá quý DOJI	44.400.000	444.000.000.000	8,00%
-	CTCP Tái Bảo hiểm Quốc gia	30.000.000	300.000.000.000	5,41%

	VINARE			
-	Các cổ đông tổ chức khác	154.663.476	1.546.634.760.000	27,88%
II	Cổ đông cá nhân	260.679.027	2.606.790.270.000	46,99%
-	Đỗ Anh Tú	27.750.000	277.500.000.000	5,00%
-	Các cổ đông cá nhân khác	232.929.027	2.329.290.270.000	41,99%
	Tổng cộng	554.719.644	5.547.196.440.000	100,00%

(Nguồn: Danh sách cổ đông tại thời điểm 30/06/2015 của TPBANK)

4. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất và lũy kế đến quý gần nhất

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	% +/-	Lũy kế đến 30/06/2015
Tổng giá trị tài sản	32.088.039	51.477.556	60,43%	51.657.727
Thu nhập lãi thuần	597.440	979.171	63,89%	631.658
Thuế và các khoản phải nộp	11.123	16.217	45,79%	7.607
Lợi nhuận trước thuế	381.385	535.877	40,51%	339.534
Lợi nhuận sau thuế	381.385	535.877	40,51%	339.534
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức (%)	0	0	0	0

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã kiểm toán năm 2013, 2014 và BCTC hợp nhất 6 tháng 2015 của TPBANK)

5. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014
1. Vốn tự có		
- Vốn điều lệ (triệu đồng)	5.550.000	5.550.000
- Tỷ lệ an toàn vốn	19,81%	15,04%
2. Chỉ tiêu về chất lượng tài sản		
- Tỷ lệ nợ xấu	1,97%	1,01%
- (Số dư các khoản cho vay và ứng trước khách hàng + các khoản cho vay các tổ chức tín dụng khác)/Tổng tài sản	41,31%	41,65%
- Tài sản có sinh lời/Tổng tài sản có nội bảng	94,33%	96,59%
3. Kết quả hoạt động kinh doanh		
- Lợi nhuận trước thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	10,87%	13,50%

- Thu nhập dịch vụ/Tổng thu nhập	2,26%	2,60%
- Thu nhập ròng từ hoạt động dịch vụ/Lợi nhuận trước thuế	7,89%	8,52%
4. Khả năng thanh toán		
- Khả năng thanh toán ngay	50,14%	209,46%
- Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng cho vay trung và dài hạn	24,92%	26,12%

(Nguồn: BCTC hợp nhất đã kiểm toán năm 2013, 2014 của TPBANK và VCBS tổng hợp)

6. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2014	Kế hoạch năm 2015	% tăng/ giảm so với năm 2014
Tổng tài sản	51.478	70.018	36,02%
Vốn điều lệ	5.550	5.550	0,00%
Tổng huy động vốn, trong đó:	46.725	59.268	26,84%
- Tiền gửi của khách hàng	21.623	37.437	73,14%
- Tiền gửi, vay TCTD khác	25.102	21.830	-13,03%
Dư nợ cho vay khách hàng	19.839	35.267	77,77%
Tỷ lệ Nợ xấu (%)	1,01%	<2,00%	
LNTT	536	620	15,70%
CAR	15,04%	>9%	
ROE (Lợi nhuận/VCSH bình quân)	13,50%	13,70%	1,48%

(Nguồn: Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2015 của TPBANK)

❖ **Căn cứ để đạt kế hoạch đề ra:**

- **Về kế hoạch huy động vốn:** Tiếp tục khai thác cơ sở khách hàng hiện tại, đồng thời chú trọng khai thác các khách hàng doanh nghiệp SME có quy mô lớn và vừa; Tăng cường sự hỗ trợ của công nghệ trong sản phẩm, quy trình, ứng dụng dịch vụ, gia tăng tiện ích cho khách hàng; Đa dạng sản phẩm thẻ, tài khoản, tiết kiệm,...;
- **Về dư nợ cho vay khách hàng:** Định hướng vào phân khúc khách hàng có thu nhập trung bình khá trở lên; Tiếp tục đẩy mạnh và xúc tiến xây dựng các chương trình hợp tác, liên kết; Triển khai các sản phẩm tín dụng đặc thù; Thực hiện đóng gói sản phẩm và bán chéo sản phẩm; triển khai chương trình khách hàng thân thiết để tăng cường sự gắn kết của khách hàng với ngân hàng và gia tăng việc sử dụng nhiều sản phẩm, dịch vụ ngân hàng;
- **Về sản phẩm, dịch vụ:** Phát triển sản phẩm mới, tập trung khai thác tối đa lợi thế đi đầu về dịch vụ ngân hàng số với các sản phẩm trọng điểm: Thẻ, mPOS, eBank; Tiếp

tục hoàn thiện eBank cho các khách hàng doanh nghiệp lớn đặc thù, các sản phẩm dịch vụ thanh toán qua eBank có xác thực bằng chữ ký điện tử;

- **Mở rộng mạng lưới hoạt động trên cả nước:** Năm 2015 sẽ mở mới 5 chi nhánh và 5 trung tâm kinh doanh tại Hà Nội, Tp. Hồ Chí Minh, Quảng Ninh, Nghệ An, Đắk Lắk, nâng tổng số chi nhánh và trung tâm kinh doanh lên 50 đơn vị.
- Đặt mục tiêu đạt 1.000.000 khách hàng trong năm 2015.

7. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của Ngân hàng

Không có.

8. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Ngân hàng mà có thể ảnh hưởng đến giá cả cổ phiếu thoái vốn

Không có.

V. PHƯƠNG ÁN THOÁI VỐN

1. **Loại cổ phiếu:** Cổ phiếu phổ thông, tự do chuyển nhượng
2. **Mệnh giá:** 10.000 đồng/cổ phiếu (Mười nghìn đồng một cổ phiếu)
3. **Tổng số cổ phiếu dự kiến thoái vốn:** 14.285.714 cổ phiếu (chiếm tỷ lệ 2,58% tổng số cổ phiếu đang lưu hành của TPBANK)
4. **Giá khởi điểm đấu giá:** 8.900 đồng/cổ phiếu (Bằng chữ: Tám nghìn chín trăm đồng một cổ phiếu)
5. **Phương pháp tính giá:**

Mức giá khởi điểm bán đấu giá cổ phiếu TPBANK thuộc sở hữu của Tổng công ty Viễn thông MobiFone tính dựa trên các căn cứ:

- (i) Quy định tại Điểm d, Khoản 2, Điều 3, Quyết định 51/2014/QĐ-TTg ngày 15/9/2014 của Thủ tướng Chính phủ về một số nội dung về thoái vốn, bán cổ phần và đăng ký giao dịch, niêm yết trên thị trường chứng khoán của doanh nghiệp nhà nước. Trong đó quy định về giá khởi điểm để tổ chức bán đấu giá công khai đối với trường hợp thoái vốn dưới mệnh giá, dưới giá trị sổ sách: Giá khởi điểm để tổ chức bán đấu giá công khai được xác định trên cơ sở kết quả của đơn vị có chức năng thẩm định giá nhưng không thấp hơn giá trị sổ sách của khoản đầu tư trừ đi dự phòng tổn thất đầu tư tài chính đã được trích lập bổ sung đầy đủ theo đúng quy định.
- (ii) Chứng thư Thẩm định giá số 433/BCTV/NV7 ngày 01/12/2015 của Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (là đơn vị có chức năng thẩm định giá đã được Bộ Tài Chính cấp giấy phép) về thẩm định giá giá trị cổ phiếu tại Ngân hàng TMCP Tiên Phong.

Giá khởi điểm chào bán cổ phiếu TPBANK được xác định là: 8.900 đồng/cổ phiếu;

(iii) Quyết định số 2889/QĐ-MOBIFONE-HĐTV-TC ngày 31/12/2015 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Viễn thông MobiFone về việc phê duyệt phương án bán cổ phần của Tổng công ty Viễn thông MobiFone tại Ngân hàng TMCP Tiên phong.

6. **Phương thức thoái vốn:** Bán đấu giá qua Sở Giao dịch chứng khoán. Phương thức chuyển nhượng cổ phần thực hiện theo quy định tại văn bản số 1821/NHNN-TTGSNH ngày 25 tháng 03 năm 2015 về việc thoái vốn của doanh nghiệp nhà nước tại các tổ chức tín dụng cổ phần. Cụ thể:

1/ Đối với việc chuyển nhượng cổ phần của DNNN dẫn đến bên nhận chuyển nhượng trở thành cổ đông lớn của TCTD (sở hữu trực tiếp, gián tiếp từ 5% vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của TCTD) hoặc bên nhận chuyển nhượng đang là cổ đông lớn của TCTD đó, TCTD thực hiện trình tự, thủ tục chuyển nhượng cổ phần theo quy định tại Luật các tổ chức tín dụng và Thông tư số 06/2010/TT-NHNN ngày 26/02/2010 của Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn về tổ chức, quản trị, điều hành, vốn điều lệ, chuyển nhượng cổ phần, bổ sung, sửa đổi Giấy phép, vốn điều lệ của ngân hàng thương mại.

2/ Trường hợp thực hiện việc chuyển nhượng cổ phần nêu tại Điểm 1 trên, các DNNN đang là cổ đông của TCTD có trách nhiệm phối hợp với TCTD (đơn vị đầu mối):

2.1. Lựa chọn đối tác nhận chuyển nhượng đảm bảo các điều kiện sau:

a/ Điều kiện đối với tổ chức:

Doanh nghiệp hoạt động có lãi năm trước liền kề; không có lỗ lũy kế;

Có cam kết về khả năng tài chính để mua cổ phần (không dùng tiền vay, vốn ủy thác của các tổ chức, cá nhân khác để mua cổ phần);

Chấp hành đúng quy định của pháp luật về sở hữu cổ phần và chuyển nhượng cổ phần của TCTD.

b/ Điều kiện đối với cá nhân:

Có năng lực hành vi dân sự và năng lực pháp luật dân sự;

Cam kết về khả năng tài chính để mua cổ phần (không dùng tiền vay, vốn ủy thác của các tổ chức, cá nhân khác để mua cổ phần);

Chấp hành đúng quy định của pháp luật về sở hữu cổ phần và chuyển nhượng cổ phần tại TCTD.

2.2. Lập hồ sơ theo quy định tại Thông tư 06/2010/TT-NHNN, kèm tài liệu chứng minh việc đáp ứng các điều kiện nêu tại điểm 2.1 nêu trên, đề nghị Ngân hàng nhà nước xem xét, chấp thuận việc chuyển nhượng cổ phần.

7. **Tổ chức thực hiện đấu giá cổ phần:** Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX)

8. **Thời gian thực hiện thoái vốn:** Quý 1 và Quý 2 năm 2016
9. **Thời gian đăng ký mua cổ phiếu dự kiến:** Theo Quy chế bán đấu giá cổ phần của Tổng công ty Viễn thông MobiFone tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên phong do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành.

10. **Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài:**

Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài đối với đợt chào bán này thực hiện theo quy định tại Điều 7, Chương 2, Thông tư 01/2014/NĐ-CP ban hành ngày 03 tháng 01 năm 2014 về việc nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần của tổ chức tín dụng Việt Nam và Nghị định số 60/2015/NĐ-CP của Chính Phủ ban hành ngày 26 tháng 06 năm 2015 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 07 năm 2012.

“1. Tỷ lệ sở hữu cổ phần của một cá nhân nước ngoài không được vượt quá 5% vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng Việt Nam.

2. Tỷ lệ sở hữu cổ phần của một tổ chức nước ngoài không được vượt quá 15% vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng Việt Nam trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều này.

3. Tỷ lệ sở hữu cổ phần của một nhà đầu tư chiến lược nước ngoài không được vượt quá 20% vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng Việt Nam.

4. Tỷ lệ sở hữu cổ phần của một nhà đầu tư nước ngoài và người có liên quan của nhà đầu tư nước ngoài đó không được vượt quá 20% vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng Việt Nam.

5. Tổng mức sở hữu cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài không vượt quá 30% vốn điều lệ của một ngân hàng thương mại Việt Nam. Tổng mức sở hữu cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài tại một tổ chức tín dụng phi ngân hàng Việt Nam thực hiện theo quy định của pháp luật đối với công ty đại chúng, công ty niêm yết.”

11. **Các hạn chế liên quan đến việc chuyển nhượng:**

Khoản 1, Điều 56, Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ngày 16/6/2010 có quy định: “Cổ đông là cá nhân, cổ đông là tổ chức có người đại diện là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc (Giám đốc) của tổ chức tín dụng không được chuyển nhượng cổ phần của mình trong thời gian đảm nhiệm chức vụ”.

Hiện nay, ông Phan Tuấn Anh - đại diện phần vốn góp của MobiFone tại TPBANK đang nắm giữ chức vụ Ủy viên Hội đồng Quản trị của TPBANK, nên thuộc đối tượng điều chỉnh của quy định này. MobiFone cam kết sau khi bán đấu giá thành công cổ phần MobiFone đang nắm giữ tại TPBANK, ông Phan Tuấn Anh sẽ từ nhiệm và thực hiện chuyển nhượng cổ phần theo đúng quy định của pháp luật.

12. **Các loại thuế có liên quan:**

Căn cứ Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18 tháng 6 năm 2014 hướng dẫn thi hành Nghị định số 218/2013/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định và hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, tại Điều 15, Chương IV: “Doanh nghiệp có thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán thì khoản thu nhập này được xác định là khoản thu nhập khác và kê khai vào thu nhập chịu thuế khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp.” Theo đó, Tổng công ty Viễn thông MobiFone sẽ phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp nếu phát sinh thu nhập từ chuyển nhượng vốn với mức thuế suất là 22%.

VI. MỤC ĐÍCH THOÁI VỐN

Mục đích của việc chào bán cổ phiếu của Tổng công ty Viễn thông MobiFone tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên phong nhằm thoái hết vốn đầu tư tại các doanh nghiệp liên kết của Tổng công ty theo chủ trương đã được Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt tại Quyết định số 1524/QĐ-BTTTT ngày 14/09/2015 về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Viễn thông MobiFone.

VII. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI ĐỢT THOÁI VỐN

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN

CÔNG TY TNHH ERNST & YOUNG VIỆT NAM

Trụ sở chính: Tầng 8, tòa nhà CornerStone, 16 Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (04) 38315100 **Fax:** (04) 38315090

TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NH TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM

Trụ sở chính: Tầng 12 & 17, Tòa nhà Vietcombank, 198 Trần Quang Khải, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (04) 3936 6425 **Fax:** (04) 3936 0262

VIII. BÁO CÁO CỦA TỔ CHỨC CÓ CỔ PHIẾU ĐƯỢC CHÀO BÁN VỀ CÁC THÔNG TIN LIÊN QUAN ĐẾN TỔ CHỨC NÀY

Chúng tôi xác nhận rằng Tổng công ty Viễn thông MobiFone là cổ đông có quyền sở hữu hợp pháp đối với số cổ phần chào bán và đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là phù hợp với thực tế của chúng tôi.

Hà Nội, ngày 29 tháng 01 năm 2016

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC THỰC HIỆN THOẢI VỐN

TỔNG CÔNG TY VIỄN THÔNG MOBIFONE



[Handwritten signature]
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Phạm Thị Phương Anh

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY TNHH CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG

TMCP NGOẠI THƯƠNG VIỆT NAM



[Handwritten signature]
GIÁM ĐỐC
Vũ Quang Đông

PHỤ LỤC: CÁC TÀI LIỆU LIÊN QUAN CỦA HỒ SƠ THOÁI VỐN

1. Quyết định số 2889/QĐ-MOBIFONE-HĐTV-TC ngày 31/12/2015 của Hội đồng Thành viên Tổng công ty Viễn thông MobiFone về việc phê duyệt Phương án chào bán phần vốn góp tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên phong;
2. Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần của Tổng công ty Viễn thông MobiFone tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên phong;
3. Báo cáo tài chính năm 2014 đã được kiểm toán của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên phong;
4. Báo cáo tài chính 6 tháng năm 2015 của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên phong.

BẢN SAO

NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN TIỀN PHONG
Giấy phép thành lập & hoạt động số: 123/GP-NHNN do Ngân hàng
Nhà nước Việt Nam cấp ngày 05/05/2008
Giấy ĐKKD số: 0103024568 do Sở Kế hoạch & Đầu tư Tp. Hà Nội
cấp ngày 12/05/2008



Tien Phong Bank

SỔ CHỨNG NHẬN
SỔ CHỨNG NHẬN VỚI BẢN CHỨNG SỞ HỮU CỔ PHẦN

MÃ SỐ CỔ ĐÔNG

.....F.003396.....

Họ và tên cổ đông: **TÔNG CÔNG TY VIÊN THÔNG**
MOBIFONE

CMND/CNDKKD số: 0100686209

Ngày cấp: 01/10/2015

Nơi cấp: Sở KH & ĐT Hà Nội

Địa chỉ liên lạc: Tòa nhà Mobifone, Lô VP1, Phường Yên
Hóa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHỨNG SỞ HỮU CỔ PHẦN

09-12-2015

SỐ CHỨNG THỰC..... QUYẾT SỐ 2..... SCT/BS.



mau

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG TƯ PHÁP

Lê Thị Thu Giang





XÁC NHẬN SỞ HỮU CỔ PHẦN

Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần

Ngày	Số cổ phần tăng	Số cổ phần giảm	SỐ CỔ PHẦN SỞ HỮU		Ghi chú
			Hạn chế chuyển nhượng	Tự do chuyển nhượng	
02/11/2015			**	*14,285,714*	Cấp lại

